

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh.

2. Ông Huỳnh Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tiểu Thơ, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tr Thái, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/TLST–HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 01/01/1984, tại tỉnh L; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện C, thành phố H; nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh L; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có chồng (đã ly thân) và hai người con sinh năm 2007 và 2012; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2021 đến ngày 26/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 26/7/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay. “có mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Huỳnh Nh, sinh năm 1987, Nơi cư trú: Số A Âu Cơ, phường A, quận B, thành phố H. “vắng mặt”

2. Anh Huỳnh Phước H, sinh năm 1992, nơi cư trú: Số B Thạch Lam, phường H, quận T, thành phố H. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thị Thanh Th không có nghề nghiệp ổn định, được Tr (không rõ họ tên địa chỉ) giới thiệu vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho một người tên X (không rõ họ tên địa chỉ) với tiền công vận chuyển là 500.000 đồng/ 01 chuyến từ cầu Quảng Cụt, thuộc ấp 2, xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An đến vòng xoay Tân Phước, thuộc huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, được bị cáo Th đồng ý. Sáng ngày 24/7/2021, tại cầu Quảng Cụt, ông X giao xe ô tô biển số 51G – 695.11 cho bị cáo Th, bên trong cốp xe phía sau có chứa thuốc lá điều nhập lậu, để bị cáo Th điều khiển chở thuốc lá đến vòng xoay Tân Phước, sẽ có người liên hệ nhận hàng và trả tiền công. Khi đến chốt kiểm dịch Covid – 19 thuộc ấp 6, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Th đến xuất trình giấy xét nghiệm Covid – 19 thì cán bộ chốt kiểm dịch yêu cầu kiểm tra cốp sau xe ô tô, bị cáo Th lên xe điều khiển xe ô tô đến ấp 3, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy thì bị lực lượng Công an huyện Cai Lậy bắt giữ, kiểm tra phát hiện phía sau cốp xe có 11 bao nylon màu đen, bên trong có chứa 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm (2.000 bao thuốc lá hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO).

Vật chứng thu giữ, gồm: 02 thùng nước ngọt hiệu Trà Xanh 0⁰, 04 thùng mì tôm hiệu Cung Đình; 01 thùng mì tôm hiệu Kokomi; 11 bao ny lon màu đen bên trong có chứa 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm 2.000 bao thuốc lá hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO; 01 bản sau Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51G – 695.11; 01 Sổ kiểm định xe ô tô 51G – 695.11; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 phiếu trả kết quả xét nghiệm Covid - 19 mang tên Trần Thị Thanh Th; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX max; số tiền 8.950.000 đồng; 01 xe ô tô hiệu Vios, biển số 51G – 695.11.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy có Công văn số 658/CSĐT về việc xác định nguồn gốc thuốc lá điều, được Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định 02 mẫu thuốc lá điều có nhãn hiệu JET và HERO là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Bản cáo trạng số 04/CT-VKSHCL ngày 07/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố bị cáo Trần Thị Thanh Th về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đúng quy định của pháp luật nên giữ y quyết định truy tố. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” nên cần xử lý nghiêm khắc, nhưng có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bác ruột là liệt sĩ, bị cáo nuôi hai con nhỏ. Do đó, đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191; Điều 38; điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 2 năm tù đến 2 năm 6 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 11 bao ny lon màu đen bên trong có chứa 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao thuốc lá hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Thanh Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX max, số tiền 8.950.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị Thanh Th.

Bị cáo Th nói lời sau cùng: Sau thời gian bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo nhận thấy mình có lỗi, vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm. Do đó, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về với gia đình và đi làm nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thanh Th thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô hiệu Vios, biển số 51G – 695.11 vận chuyển hàng cấm là 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Thị Thanh Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Xét, hành vi của bị cáo Th vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét, bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét, bị cáo Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi hai con nhỏ, cùng cha mẹ đã lớn tuổi, trong thời gian cách ly xã hội do dịch bệnh Covid19, bị cáo không

nghề nghiệp ổn định nên bị kẻ xấu lợi dụng; đồng thời ngoài lần phạm tội này chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo về với gia đình, chăm lo cho con nhỏ và cha mẹ già.

[5] Xét, anh Tr là người giới thiệu, ông X là người giao xe và thuốc lá cho bị cáo Th vận chuyển, anh Nguyễn Văn Thanh đứng tên thuê xe (không rõ họ tên địa chỉ), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên tiến hành xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[6] Xét, chị Như, anh Hậu cho thuê xe ô tô hiệu Vios, biển số 51G – 695.11, nhưng không biết bị cáo Th sử dụng để vận chuyển hàng cấm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không xử lý hình sự là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

Xét 02 thùng nước ngọt hiệu trà xanh 0⁰, 04 thùng mì tôm hiệu cung đình; 01 thùng mì tôm hiệu Kokomi; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 51G – 695.11; 01 sổ kiểm định xe ô tô 51G – 695.11; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 xe ô tô biển số 51G – 69511, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã giao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia của ông X đưa cho bị cáo Th để liên lạc khi vận chuyển hàng cấm, bị cáo đã đánh rơi, không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét, 11 bao ny lon màu đen bên trong có chứa 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao thuốc lá hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX max; tiền 8.950.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Riêng 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị Thanh Th không phải là vật chứng nên Tòa án đã trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bản cáo trạng số 04/CT-VKSHCL ngày 07/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố bị cáo Trần Thị Thanh Th về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt mà

Kiểm sát viên đề nghị là quá nặng so với tính chất, mức độ của hành vi, mục đích phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân của bị cáo Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh Th phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Căn cứ điểm e khoản 2, khoản 4 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Th 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị Thanh Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Trần Thị Thanh Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bị cáo Trần Thị Thanh Th số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Thị Thanh Th, nếu bị cáo Th không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 11 bao ny lon màu đen bên trong có chứa 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao thuốc lá hiệu JET; 1.000 bao thuốc lá hiệu HERO.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Thanh Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX max và số tiền 8.950.000 đồng.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/01/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Thanh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Th có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng chị Như, anh Hậu có quyền

kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA huyện Cai Lậy;
- Nhà tạm giữ CA huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Bị cáo và các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Vĩnh Đức